

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả triển khai tổ chức thực hiện sinh hoạt chuyên đề

Thực hiện Công văn số 3654-CV/TU ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề. Ban Thường vụ Huyện ủy Đơn Dương tổng hợp kết quả góp ý, thảo luận tại các chi bộ trong toàn huyện như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Đặc điểm, tình hình chung

Huyện Đơn Dương có 10 đơn vị hành chính, gồm 08 xã và 02 thị trấn, với 80 thôn và 25 tổ dân phố; có 06 đơn vị trực thuộc khối Đảng và 06 đơn vị trực thuộc khối đoàn thể; 13 cơ quan hành chính và 54 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện. Là vùng chuyên sản xuất cây rau thương phẩm trọng điểm của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi và chiếm ưu thế lớn trong giao lưu kinh tế, xã hội, thương mại dịch vụ, giao thông vận tải với các tỉnh lân cận. Tổng diện tích tự nhiên là 610,32 km²; dân số toàn huyện có trên 100.000 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 1/3 dân số.

Tính đến ngày 20/06/2019, toàn Đảng bộ huyện Đơn Dương có 36 TCCSĐ, trong đó 21 chi bộ cơ sở và 15 Đảng bộ cơ sở (10 Đảng bộ xã, thị trấn, 02 Đảng bộ lực lượng vũ trang, 01 đảng bộ đơn vị sự nghiệp, 02 Đảng bộ Cơ quan hành chính); có 210 chi bộ trực thuộc 15 đảng bộ cơ sở, trong đó: Lực lượng vũ trang có 12 chi bộ, khối sự nghiệp 06 chi bộ, khối xã, thị trấn có 169 chi bộ, khối cơ quan hành chính, sự nghiệp và sản xuất kinh doanh có 23 chi bộ. Có 105/105 chi bộ thôn, tổ dân phố có chi bộ độc lập, 92/210 chi bộ trực thuộc có chi ủy (chiếm 43,6%), trong đó 50/105 chi bộ thôn, tổ dân phố có chi ủy (chiếm 47,6%); 32/47 chi bộ trường học trực thuộc có chi ủy (chiếm 68,6%). Số đảng viên có mặt đến 20/6/2019 là 2.468, trong đó đảng viên nữ là 1076, dự bị 99, đảng viên dân tộc thiểu số là 272, đảng viên có đạo là 516.

2. Việc tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện

Thực hiện Công văn số 3654 – CV/TU ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề. Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Công văn số - 907 – CV/HU ngày 28 tháng 6 năm 2019 về việc triển khai tổ chức sinh hoạt chuyên đề và phân công tổ công tác theo Quyết định 416 sắp xếp, bố trí thời gian trực tiếp dự, kiểm tra nội dung sinh hoạt chuyên đề tại các chi bộ.

Các tổ chức cơ sở đảng đã đăng ký thời gian và nội dung sinh hoạt chuyên đề theo nội dung hướng dẫn về Ban Thường vụ Huyện ủy. Đến nay có 231/231 chi bộ đã tiến hành sinh hoạt chuyên đề theo các nội dung gợi ý.

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ GÓP Ý, THẢO LUẬN TẠI CÁC CHI BỘ

1. Về thi hành Điều lệ Đảng

1) Tại mục 4- Điều 5 của Quy định thi hành Điều lệ Đảng: Về thời hạn tổ chức lễ kết nạp đảng viên, xét công nhận đảng viên chính thức, tính tuổi đảng của đảng viên

Tại điểm 4.5- Tính tuổi đảng của đảng viên.

Mục a. Đảng viên được công nhận chính thức thì tuổi đảng của đảng viên được tính từ ngày cấp có thẩm quyền ra quyết định kết nạp, trừ thời gian không tham gia sinh hoạt đảng.

Trong Hướng dẫn 01 tại điểm 5.3- Thủ tục và cách tính tuổi đảng cho đảng viên

- Tuổi đảng của đảng viên được tính từ ngày cấp có thẩm quyền ký quyết định kết nạp đảng viên, nếu không có quyết định kết nạp hoặc không còn lưu giữ được quyết định kết nạp thì lấy ngày vào Đảng ghi trong thẻ đảng viên (trường hợp người đã ra khỏi Đảng mà trước đó đã được xác nhận tuổi đảng thì không được tính lại tuổi đảng theo quy định này).

Đề xuất: Nên tính tuổi đảng của đảng viên khi đảng viên được công nhận chính thức tuổi đảng của đảng viên được tính từ ngày tổ chức kết nạp.

2) Tại Điều 8 của Quy định thi hành Điều lệ Đảng: Xóa tên đảng viên và giải quyết khiếu nại về xóa tên đảng viên

Tại mục 8.1- Xóa tên đảng viên

Chi bộ xem xét, đề nghị cấp ủy có thẩm quyền quyết định xóa tên trong danh sách đảng viên đối với các trường hợp sau: đảng viên bỏ sinh hoạt đảng hoặc không đóng đảng phí ba tháng trong năm mà không có lý do chính đáng; đảng viên tự ý trả thẻ đảng viên hoặc tự hủy thẻ đảng viên; đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, không làm nhiệm vụ đảng viên, đã được chi bộ giáo dục nhưng sau thời gian 12 tháng phấn đấu không tiến bộ; đảng viên hai năm liên vi phạm tư cách đảng viên; đảng viên không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

Trong Hướng dẫn 01 điểm 11- Xóa tên đảng viên trong danh sách đảng viên và đảng viên xin ra khỏi Đảng

Điểm 11.1- Việc xóa tên đảng viên trong danh sách đảng viên

a) Đảng viên làm bản tự kiểm điểm và kiểm điểm trước chi bộ. Trường hợp chi ủy đã yêu cầu đến lần thứ 3 nhưng đảng viên đó không làm bản kiểm điểm hoặc không đến dự họp để kiểm điểm thì chi bộ vẫn xem xét, xử lý đối với đảng viên đó.

Trường hợp đảng viên cố tình không làm bản kiểm điểm theo yêu cầu của chi bộ thì chi bộ thực hiện ngay quy trình đề nghị xóa tên đảng viên.

b) Chi bộ, đảng ủy bộ phận (nếu có), đảng ủy cơ sở, cấp có thẩm quyền xem xét xóa tên đảng viên, thực hiện thủ tục xem xét như hướng dẫn tại Điểm 4 (4.6) của Hướng dẫn này.

c) Giải quyết khiếu nại xóa tên đảng viên:

Thực hiện theo Quy định của Ban Chấp hành Trung ương.

Điểm 11.2- Đảng viên xin ra khỏi Đảng

a) Đối tượng và thủ tục:

- Chỉ xem xét cho ra khỏi Đảng đối với những đảng viên chưa vi phạm về tư cách. Nếu vi phạm tư cách đảng viên thì phải xử lý kỷ luật về Đảng, sau đó mới xét cho ra khỏi Đảng.

- Đảng viên xin ra khỏi Đảng phải làm đơn, nói rõ lý do xin ra khỏi Đảng, báo cáo chi bộ.

- Chi bộ, đảng ủy bộ phận (nếu có), đảng ủy cơ sở xem xét, báo cáo cấp ủy có thẩm quyền xét, quyết định cho ra khỏi Đảng và làm thủ tục xóa tên trong danh sách đảng viên.

- Đảng ủy cơ sở được ủy quyền kết nạp đảng viên, khai trừ đảng viên thì ra quyết định xóa tên trong danh sách đảng viên.

b) Đảng viên đã được cấp ủy có thẩm quyền quyết định cho ra khỏi Đảng, nếu có nhu cầu được cấp giấy xác nhận tuổi đảng thì cấp ủy có thẩm quyền xét, cấp “Giấy xác nhận tuổi đảng” cho những người đó.

Đề xuất: Đảng viên xin ra khỏi Đảng

Cho ra khỏi Đảng đối với những đảng viên chưa vi phạm về tư cách và làm thủ tục xóa tên trong danh sách đảng viên. Vấn đề này lặp lại hai quy trình thủ tục. Một là quy trình cho ra khỏi đảng, hai là quy trình thủ tục xóa tên. Đề xuất vấn đề này chỉ làm thủ tục cho ra khỏi đảng và Xóa tên trong danh sách đảng viên.

3) Tại 17- Điều 14 (Khoản 1): Lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của cấp ủy

Tại điểm 17.1- Các đảng bộ trực thuộc Trung ương.

Mục a) Cấp ủy tỉnh, huyện và tương đương được lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của cấp mình theo quy định sau:

- Cấp huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh có các cơ quan, đơn vị: Văn phòng, ban tổ chức, cơ quan ủy ban kiểm tra, ban tuyên giáo, ban dân vận, trung tâm bồi dưỡng chính trị.

Đề xuất: Không bố trí biên chế của Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện nữa thì nhiệm kỳ tới nên bỏ vấn đề thành lập trung tâm bồi dưỡng chính trị.

4) Trong Hướng dẫn số 01 tại điểm 3.4- Thẩm tra lý lịch của người vào Đảng

Mục d) Trách nhiệm của các cấp ủy và đảng viên

+ Cấp ủy cơ sở nơi đến thẩm tra: Thẩm định, ghi nội dung cần thiết về lý lịch của người xin vào Đảng do cấp ủy nơi có người xin vào Đảng yêu cầu đã đúng, hay chưa đúng hoặc chưa đủ với nội dung người xin vào Đảng đã khai trong lý lịch; tập thể cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy thống nhất nội dung ghi vào mục “Nhận xét của cấp ủy, tổ chức đảng...” ở phần cuối bản “Lý lịch của người xin vào Đảng”. Người thay mặt cấp ủy xác nhận, ký tên, ghi rõ chức vụ đóng dấu vào lý lịch và gửi cho cấp ủy cơ sở có yêu cầu; nếu gửi theo đường công văn thì không để chậm quá 30 ngày làm việc (ở trong nước), 90 ngày làm việc (ở ngoài nước) kể từ khi nhận được công văn đề nghị thẩm tra lý lịch.

Đề xuất: Trách nhiệm của cấp ủy cơ sở nơi đến thẩm tra nếu gửi theo đường công văn thì không để chậm quá 30 ngày làm việc (ở trong nước). Vấn đề này một số nơi chưa thực hiện nghiêm túc, gây ảnh hưởng đến tiến độ và quy trình xác minh và thực hiện thủ tục kết nạp đảng, để chậm hoặc một số nơi không xác minh giúp hoặc không gửi văn bản phản hồi làm cho một số tổ chức Đảng không hoàn thành chỉ tiêu kết nạp đảng trong dự kiến.

5) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng cho phù hợp với Hiến pháp

Điều lệ Đảng có quy định:...” Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp pháp luật” (*Quy định tại phần “Đảng và những vấn đề cơ bản về xây dựng Đảng” – Điều lệ Đảng*). Bên cạnh đó, Điều 4 Hiến pháp Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (*thông qua ngày 28/11/2013 tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XIII*) cũng có quy định: “Các tổ chức của Đảng và đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”.

Vì vậy, cần sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ Đảng cho phù hợp với Hiến pháp như sau:

+ Đề nghị viết hoa chữ “*Nhân*” trong từ “*Nhân dân*”. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 đã viết hoa từ “*Nhân dân*” để thể hiện sự tôn trọng Nhân dân. Vì vậy cần sửa cách viết từ “*Nhân dân*” trong Điều lệ Đảng cho phù hợp với Hiến pháp năm 2013.

+ Đề nghị bổ sung quy định về tổ chức đảng ở cấp địa phương đơn vị hành chính tương đương cấp huyện và đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt: Điều 110 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 có quy định “...thành phố trực thuộc Trung ương chia thành quận, huyện, thị xã và đơn vị hành chính tương đương; “Đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt do Quốc Hội thành lập”. Trong khi đó, Điều lệ Đảng chưa có quy định về tổ chức đảng ở cấp địa phương đơn vị hành chính tương đương quận, huyện, thị xã; đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt. Vì vậy cần bổ sung quy định về tổ chức đảng ở cấp này vào Điều 18 (Khoản 1). Điều 19 (Khoản 2), Điều 27 (Khoản 4) và Điều 29 (Khoản 2) Điều lệ Đảng.

6) Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước:

Thể chế hóa Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; ngày 20/11/2018 tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XIII đã thông qua Luật Công an nhân dân thay thế Luật Công an nhân dân năm 2014. Luật Công an nhân dân năm 2018 có chủ trương quan trọng về điều chỉnh mô hình tổ chức, trong đó đáng chú ý là quy định về việc không tổ chức cấp tổng cục thuộc Bộ Công an.

Để đảm bảo cho mô hình tổ chức mới của Bộ Công an khi không còn cấp tổng cục, đề nghị sửa đổi khoản 3 Điều 28 (thuộc chương VI – Tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân) Điều lệ Đảng, cụ thể là: thay thế cụm từ “Tổng cục xây dựng lực lượng Công an nhân dân” bằng các cụm từ khác cho phù hợp với quy định của Luật Công an nhân dân năm 2018.

7) Về việc thành lập tổ chức cơ sở Đảng

Tại điểm 2, Điều 21, Điều lệ Đảng thì ở xã, thị trấn có 03 đảng viên chính thức trở lên lập TCCSĐ trực thuộc cấp ủy cấp huyện. Ở cơ quan, doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp, đơn vị quân đội, công an và các đơn vị khác có từ 3 đảng viên chính thức trở lên lập TCCSĐ hoặc chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định việc tổ chức đảng đó trực thuộc cấp ủy cấp trên nào cho phù hợp

=> Đề nghị điều chỉnh lại như sau: ở xã, thị trấn có **05 đảng viên chính thức trở lên** lập TCCSĐ trực thuộc cấp ủy cấp huyện. Ở cơ quan, doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp, đơn vị quân đội, công an và các đơn vị khác có từ **05 đảng viên chính thức trở lên** lập TCCSĐ hoặc chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định việc tổ chức đảng đó trực thuộc cấp ủy cấp trên nào cho phù hợp.

8) Thời hạn công nhận đảng viên chính thức

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Đề nghị nên quy định lại việc kéo dài thời gian dự bị của đảng viên có vi phạm phải xử lý kỷ luật với hình thức “khiển trách” hoặc “cảnh cáo” nhưng chưa đến mức phải xóa tên để đảm bảo công bằng cho những đảng viên dự bị phấn đấu tốt. Những đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật nói trên nếu tiếp tục vi phạm hoặc không sửa đổi thì mới tiến hành xóa tên.

2. Về nâng cao chất lượng sinh hoạt, chất lượng đảng viên

Việc thực hiện Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương; Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU ngày 01/11/2018 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy “về một số vấn đề nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”; Quy định số 04-QĐi/TU ngày 15/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ” cũng gặp những vướng mắc, khó khăn như sau:

-Việc đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Quy định số 04-QĐ/TU ngày 15/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cần có hướng dẫn cụ thể và chi tiết hơn.

Ví dụ:

+ Tỷ lệ đảng viên sinh hoạt đảm bảo theo quy định và không có đảng viên vắng mặt không có lý do hoặc có lý do không quá 3 lần liên tiếp trong năm (trừ trường hợp được miễn công tác và sinh hoạt đảng theo quy định) Cụ thể: Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt đạt 100%: 3 điểm; từ 90 đến dưới 100: 2 điểm; từ 80 đến dưới 90: 1 điểm; dưới 80 điểm: 0 điểm. Như vậy nếu chi bộ chỉ có 03 đảng viên mà có 01 đảng viên vì có việc đột xuất hoặc đang nằm viện không thể tham gia được, nếu tính theo tỷ lệ trên thì được 0 điểm, còn những chi bộ có nhiều đảng viên thì tỷ lệ trừ sẽ ít hơn.

+ Việc xác định số lượng đảng viên trong chi bộ có ý kiến phát biểu để đánh giá mức độ, chấm điểm cho phù hợp. VD: Một số chi bộ nông thôn có vợ, chồng và con chung một chi bộ nên việc xác định số lượng ý kiến phát biểu để đánh giá mức độ chấm điểm là rất khó.

3. Công tác tự phê bình và phê bình; việc thực hiện các nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt đảng hiện nay.

** Những nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới:*

- Công tác tự phê bình và phê bình:

+ Tiếp tục tuyên truyền và phổ biến, giáo dục cho cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức về tự phê bình và phê bình bằng nhiều hình thức cụ thể, thiết thực.

+ Duy trì thường xuyên việc tự phê bình và phê bình nhằm làm cho từng đảng viên nâng cao bản lĩnh chính trị trong sinh hoạt đảng, trong đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, tạo cho đảng viên ý thức nghiêm túc trong tự phê bình và phê bình. Trong các buổi sinh hoạt, đồng chí Bí thư Chi bộ thường xuyên đưa ra các vấn đề mang tính gợi mở để đảng viên mạnh dạn phát biểu.

+ Làm tốt công tác động viên, khen thưởng đảng viên có thành tích, phát hiện xử lý nghiêm, kịp thời những đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng, pháp luật Nhà nước, quy chế ngành, đặc biệt là đảng viên lợi dụng tự phê bình và phê bình để gây mất đoàn kết nội bộ.

- Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ:

+ Cụ thể hóa nguyên tắc tập trung dân chủ thành quy chế làm việc, trong quá trình tổ chức thực hiện kịp thời điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế.

+ Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện nhận thức không đúng, xem thường, cố tình vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ.

4. Công tác quản lý, giáo dục đảng viên hiện nay.

** Những giải pháp, nhiệm vụ trong thời gian tới:*

- Các cấp ủy tiếp tục quán triệt đến các chi bộ và đảng viên hiểu rõ những quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy để xác định đúng vị trí, tầm quan trọng của cấp ủy, bí thư chi bộ trong công tác quản lý, giáo dục đảng viên. Đồng thời, xác định đội ngũ cấp ủy, nhất là bí thư chi bộ đóng vai trò hết sức quan trọng trong xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực, bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cấp ủy, bí thư chi bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Thực hiện tốt công tác quản lý đảng viên theo chế độ, thủ tục hành chính Đảng. Quản lý đảng viên thông qua thực hiện các chế độ quy định, thủ tục hành chính Đảng là biện pháp quan trọng; giúp cho các cấp ủy, chi bộ hiểu đầy đủ, kịp thời, chính xác về từng đảng viên và cả đội ngũ đảng viên. Vì vậy, ngay từ đầu, khi xây dựng hồ sơ của mỗi đảng viên lúc được kết nạp vào Đảng phải hoàn thiện đầy đủ thủ tục, chấp hành đúng các quy định, hướng dẫn của Trung ương; sổ danh sách đảng viên phải được ghi đầy đủ nội dung, thường xuyên cập nhật, bổ sung những thay đổi của đảng viên vào lý lịch và sổ theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các chỉ thị, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên đề, nhất là các chuyên đề về nhận diện và khắc phục 27 biểu hiện suy thoái theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); những mô hình hiệu quả trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung sinh hoạt phải được chuẩn bị chu đáo, đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu để chi bộ thật sự là hạt nhân chính trị, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng; thường xuyên kiểm điểm vai trò lãnh đạo, trách nhiệm của chi ủy, chi bộ cũng như tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; đánh giá kết quả việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đưa nội dung này trở thành nội dung thường xuyên trong sinh hoạt chi bộ hàng tháng.

- Cấp ủy lãnh đạo thực hiện tốt công tác tự phê bình và phê bình; đề cao vai trò nêu gương của người đứng đầu và cán bộ, đảng viên trong tự phê bình và phê bình; kịp thời nắm bắt dư luận và diễn biến tư tưởng của đảng viên tại chi bộ, đề cao ý thức tự rèn luyện của đảng viên. Đặc biệt, quan tâm đến công tác quản lý cán bộ, đảng viên tại chi bộ trong thực hiện nhiệm vụ và sinh hoạt đời thường. Chủ động nắm bắt những diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên để kịp thời có giải pháp lãnh đạo, giáo dục, ngăn ngừa các biểu hiện và hành vi tiêu cực trong thực thi nhiệm vụ; kiên quyết không để xảy ra tình trạng cán bộ, đảng viên, công chức vi phạm các tệ nạn xã hội. Đối với các trường hợp đảng viên vi phạm, phải kịp thời xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa.

- Phối hợp chặt chẽ giữa tổ chức Đảng nơi công tác với tổ chức Đảng nơi cư trú để quản lý tốt đảng viên theo Quy định số 76-QĐ/TW ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị “về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú”; Quy định số 19-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 76; Quy định số 47-QĐ/TW của BCH Trung

ương (khóa XI) quy định về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 55-QĐ/TW của Bộ Chính trị về một số vấn đề cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo Quy định số 109-QĐ/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về công tác kiểm tra của tổ chức Đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; xử lý nghiêm đối với cán bộ, đảng viên vi phạm; định kỳ lấy ý kiến nhận xét của nhân dân đối với cán bộ, đảng viên.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả triển khai tổ chức thực hiện sinh hoạt chuyên đề của Ban Thường vụ Huyện ủy Đơn Dương.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Trương Văn Bình